

Số: /PA-SYT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2023

PHƯƠNG ÁN

**Ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa
ngành y tế thành phố Đà Nẵng năm 2023**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Sự cần thiết

Năm 2022, thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, từ những tháng đầu năm và trên các vùng miền cả nước với 21/22 loại hình thiên tai (1.035 trận thiên tai), làm 175 người chết, mất tích; thiệt hại về kinh tế ước khoảng 19.453 tỷ đồng. Trong năm 2023, dự báo sẽ có khoảng 11-13 cơn bão và áp thấp nhiệt đới, trong đó có khoảng 5-6 cơn ảnh hưởng đến đất liền; nắng nóng sẽ ở mức nhiều hơn và gay gắt hơn năm 2022.

Thành phố Đà Nẵng nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, nơi giao thoa giữa khí hậu biển và khí hậu lục địa, nằm gần ổ bão Thái Bình Dương nên thường xuyên phải đối mặt với bão, áp thấp nhiệt đới. Đồng thời là vùng hạ du của hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn, một trong chín con sông lớn của Việt Nam có diện tích trên 10.000 km² với đặc điểm chính là có chiều dài sông ngắn, độ dốc địa hình lớn, lưu vực hứng nước có dạng hình rẽ quạt, lũ về hạ du rất nhanh, thường xuyên gây ngập lụt ở vùng trung du và đồng bằng ven biển. Do đặc điểm địa hình, khu vực Quảng Nam - Đà Nẵng có lượng mưa lớn so với cả nước, trung bình ở vùng đồng bằng từ 2.000 - 3.000 mm, vùng trung du và miền núi từ 3.000 - 4.000 mm, đặc biệt vùng núi Trà My và Bà Nà là hai trung tâm mưa lớn, lượng mưa bình quân năm trên 4.000 mm do vậy tình hình mưa lũ ở khu vực Quảng Nam - Đà Nẵng là tương đối lớn và xuất hiện thường xuyên.

Trong các năm qua, các loại hình thiên tai như bão, lũ lụt, lũ quét, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất... thường xuyên xảy ra, trong đó bão, lũ, lụt hầu như năm nào cũng ảnh hưởng đến thành phố. Bình quân mỗi năm thành phố chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp từ 02 đến 03 cơn bão, từ 02 đến 03 đợt lũ, lụt lớn trên mức báo động III. Bão ở Đà Nẵng thường xuất hiện ở từ tháng 8 đến tháng 12, tuy nhiên một số thời điểm khác trong năm vẫn xuất hiện bão. Bão thường kèm theo mưa lớn nên gây ngập lụt. Mưa lớn, lũ, ngập lụt xuất hiện chủ yếu từ tháng 9 đến tháng 12. Theo thống kê, các loại hình thiên tai điển hình thường xảy ra hoặc có nguy cơ tác động trực tiếp và ảnh hưởng đến thành phố Đà Nẵng là lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh trên biển, nước dâng, hạn hán, nắng nóng, xâm nhập mặn, sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển, mưa lớn, cháy rừng do tự nhiên, lốc, sét, mưa đá. Hiện nay, thành phố còn có nguy cơ đối mặt với nhiều loại hình thiên tai nguy hiểm khác như: mưa lớn, sạt lở đất đá đồi núi, ngập úng đô thị.

Căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn thành phố về các nguy cơ thảm họa, thiên tai, dịch bệnh có thể xảy ra, để chủ động ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro, thiệt hại ở mức thấp nhất, đặc biệt giảm nhẹ tổn thất về sinh mạng con người trong lúc thiên tai, thảm họa xảy ra; phục hồi sức khỏe, giảm thiểu di chứng về sức khỏe con người; phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường sau khi xảy ra thiên tai, thảm họa, việc xây dựng Phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai ngành y tế thành phố Đà Nẵng phù hợp với tình hình hiện nay và trong tương lai là hết sức quan trọng và rất cần thiết, giúp ngành y tế thành phố chủ động triển khai ngay các hành động, biện pháp cần thiết, hợp lý trước, trong và sau thiên tai xảy ra để nâng cao hiệu quả công tác phòng chống, ứng phó và giảm nhẹ hậu quả, thiệt hại do thiên tai gây ra; đặc biệt vận chuyển, cấp cứu, thu dung, điều trị kịp thời bệnh nhân.

2. Các căn cứ xây dựng phương án

- Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Chỉ thị 01/CT-BYT ngày 09/02/2023 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong ngành y tế năm 2023;

- Quyết định số 1342/QĐ-BYT ngày 13/3/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023;

- Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Đề án “Xây dựng thành phố Đà Nẵng an toàn trong thiên tai giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

- Công văn số 1165/UBND-KT ngày 16/03/2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc rà soát Phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả ứng với một số kịch bản thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Các quy định hiện hành khác về phòng, chống thiên tai, thảm họa.

II. TÌNH HÌNH Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. Mạng lưới y tế

Tính đến 28/12/2022, tổng số cơ sở hành nghề khám bệnh chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là 980 cơ sở. Trong đó:

- Cơ sở hành nghề y tế công lập: 87 cơ sở gồm 19 bệnh viện, 03 phòng khám đa khoa, 01 phòng khám chuyên khoa; 01 bệnh xá; 56 trạm Y tế xã, phường, 07 dịch vụ cấp cứu, vận chuyển người bệnh.

- Cơ sở khám chữa bệnh tư nhân: 893 cơ sở gồm 18 phòng khám đa khoa, 650 phòng khám chuyên khoa, 02 phòng tư vấn sức khỏe, 164 phòng chẩn trị y học cổ truyền, 07 trạm y tế cơ quan, 52 cơ sở dịch vụ y tế.

- Ngoài ra, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng còn có 04 bệnh viện trực thuộc Bộ, Ngành và 06 bệnh viện tư nhân (thêm Bệnh viện Mắt Sài Gòn – Sông Hàn) do Bộ Y tế và các bộ, ngành cấp phép.

Tổng số nhân lực ngành y tế, bao gồm cả bệnh viện tư nhân (không tính bệnh viện trực thuộc bộ, ngành) là 9.582 người (trong đó có 7.299 nhân lực công lập, chiếm tỷ lệ 76,17%). Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân năm 2022 đạt 18,07; cao hơn gấp 02 lần so với tỷ lệ trung bình toàn quốc (8,6 bác sĩ/vạn dân).

- Có 21/56 trạm y tế xã phường có bác sĩ cơ hữu (đạt 37,5%). Thành phố hiện có 1.809 Cộng tác viên Dân số-Y tế-Trẻ em và sẽ tăng lên 1.859 người theo Đề án số 6179/ĐA-UBND ngày 12/11/2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về “kiện toàn mạng lưới cộng tác viên dân số - y tế - trẻ em tại thành phố Đà Nẵng”.

2. Khả năng vận chuyển cấp cứu bệnh nhân khi thiên tai, thảm họa

(Phụ lục 1)

3. Khả năng tiếp nhận, điều trị bệnh nhân khi có thiên tai, thảm họa

(Phụ lục 2)

(đính kèm danh sách, thông tin liên lạc của Sở Y tế và Lãnh đạo của các đơn vị)

4. Khả năng đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng ngừa dịch bệnh

Hệ thống y tế dự phòng thành phố Đà Nẵng được tổ chức từ thành phố đến quận, huyện và xã, phường. Ở mỗi đơn vị đều có Đội cơ động phòng, chống dịch có đầy đủ nhân lực và trang thiết bị phục vụ công tác xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

IV. MỘT SỐ KỊCH BẢN THIÊN TAI

Căn cứ số liệu thống kê các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra đã tác động trực tiếp và ảnh hưởng đến thành phố Đà Nẵng nên trong phương án này chỉ xây dựng các phương án đối với một số kịch bản về 05 loại hình thiên tai chính chủ yếu như: bão, lũ, lũ quét, vỡ hồ chứa và động đất, sóng thần.

1. Đối với bão

- Kịch bản 1: Bão và Bão mạnh (tức là bão từ cấp 8 đến cấp 11)
- Kịch bản 2: Bão rất mạnh và siêu bão (có gió từ cấp 12 trở lên)

2. Đối với lũ, lũ quét, vỡ hồ chứa và động đất, sóng thần

- Kịch bản 3: Lũ: Phân loại lũ theo các mức lũ tại Cẩm Lệ đạt mức Báo động III; trên Báo động III + 1m; trên Báo động III + 1,5m và trên Báo động III + 2,0 m.

- Kịch bản 4: Vùng ảnh hưởng thuộc lưu vực sông Cu Đê ở các xã Hòa Bắc, Hòa Liên; trên sông Túy Loan thuộc các xã Hòa Ninh, Hòa Sơn, Hòa Phú, Hòa Nhơn và Hòa Phong.

- Kịch bản 5: Vỡ hồ chứa: trên địa bàn thành phố có 20 hồ chứa nước do 02 đơn vị quản lý là Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng và Công ty Thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng.

- Kịch bản 6: Sóng thần

Giả định có sóng thần khi có động đất ở vùng đáy chìm ở Manila-Philippin và thực hiện theo Kế hoạch số 5628/KH-UBND ngày 24/8/2020 của UBND thành phố Đà Nẵng về ứng phó thảm họa động đất, sóng thần của thành phố Đà Nẵng.

3. Đối với thảm họa

Tùy theo mức độ thảm họa, Sở Y tế, các đơn vị nhanh chóng đánh giá, phân tích tình hình, lập tức triển khai các nội dung như trên theo nguyên tắc "4 tại chỗ"; các đơn vị sẵn sàng đề nghị các đơn vị khác hỗ trợ, ứng cứu; Trung tâm Cấp cứu lập tức triển khai lực lượng ứng phó; các bệnh viện hạng 1, bệnh viện bộ, ngành, tư nhân, đa khoa, chuyên khoa trên địa bàn thành phố sẵn sàng thu dung điều trị bệnh nặng; triển khai linh hoạt công tác ứng cứu, vận chuyển, thu dung điều trị giữa các đơn vị phù hợp với từng địa bàn quận, huyện, địa bàn thảm họa.

V. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN CƠ BẢN ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Mục tiêu, nguyên tắc và cách thức tổ chức

a) Mục tiêu

- Đánh giá tình hình kịp thời.
- Sơ cứu nạn nhân tại hiện trường.
- Vận chuyển có tổ chức về bệnh viện (chú trọng công tác phân loại, ưu tiên vận chuyển cấp cứu về cơ sở điều trị thích hợp).
- Sẵn sàng tiếp nhận cấp cứu, thu dung và điều trị bệnh nhân hàng loạt.
- Đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.
- Đảm bảo an toàn cho bệnh nhân, cán bộ, thuốc, phương tiện y tế và hoạt động tại cơ sở y tế.

b) Nguyên tắc

- Chuẩn bị trước đầy đủ và sẵn có các điều kiện về nhân lực, vật lực, phương tiện để sẵn sàng đối phó với thiên tai và thảm họa có thể xảy ra, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản tại các cơ sở y tế và nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất do thiên tai gây ra.

- Đảm bảo kế hoạch, phương án ứng phó với các tình huống, loại hình của thiên tai theo phương châm "bốn tại chỗ"; cung cấp cơ sở thuốc, hóa chất, thiết bị phương tiện phòng chống thiên tai như xe, máy móc thiết bị và phân công cụ thể các bộ phận, cá nhân, đội y tế cơ động ứng trực, sẵn sàng hỗ trợ tại đơn vị, các

đơn vị khác, các địa phương khi bị ảnh hưởng thiên tai. Có phương án huy động nhân lực, vật tư, phương tiện các đội cấp cứu cơ động sẵn sàng khi cần thiết.

- Chỉ huy thống nhất, phân công cụ thể công việc từ lãnh đạo, trưởng, phó các khoa, phòng, ban, bộ phận, tổ, nhân viên, người lao động của cơ quan, đơn vị. Đảm bảo trang thiết bị y tế, phương tiện cứu hộ, cứu nạn phải có người được hướng dẫn, biết sử dụng, vận hành để ứng trực sử dụng, bảo vệ, di tản, sơ tán trong trường hợp cần thiết.

- Đáp ứng kịp thời, hiệu quả.

- Tuân thủ các quy định về chuyên môn.

c) Cách thức tổ chức

- Đảm bảo kế hoạch, phương án ứng phó với các tình huống, loại hình của thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ”: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Phương tiện, vật tư tại chỗ và Hậu cần tại chỗ; cung cấp cơ sở thuốc, hóa chất, thiết bị phương tiện phòng chống thiên tai như xe, máy móc thiết bị và phân công cụ thể các bộ phận, cá nhân, đội y tế cơ động ứng trực, sẵn sàng hỗ trợ tại đơn vị, các đơn vị khác, các địa phương khi bị ảnh hưởng thiên tai. Có phương án huy động nhân lực, vật tư, phương tiện các đội cấp cứu cơ động sẵn sàng khi cần thiết.

- Huy động người và phương tiện, dựa vào cộng đồng

- Phối hợp tốt giữa các đơn vị, bộ phận; điều chỉnh linh hoạt theo diễn biến.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Trước thiên tai

2.1.1. Công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, phương án, công tác phối hợp

a) Quán triệt Chỉ thị của Bộ Y tế và UBND thành phố về việc triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến từng cá nhân, đơn vị ngành y tế.

b) Ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị trong ngành có kế hoạch chủ động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

c) Cùng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ ngành đến các đơn vị trực thuộc. Nâng cao năng lực, trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra của Ban chỉ huy trong việc đối phó kịp thời mọi tình huống.

- Ban Chỉ huy (BCH) phòng, chống, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) có nhiệm vụ giúp thủ trưởng các đơn vị xây dựng phương án cụ thể, chủ động làm tốt công tác PCTT&TKCN, quán triệt và phát huy tốt phương châm 4 tại chỗ (chỉ huy tại chỗ: có cán bộ chỉ huy, điều phối các lực lượng tìm kiếm, cấp cứu và vận chuyển nạn nhân ngay tại nơi xảy ra thiên tai, thảm họa; lực lượng tại chỗ: có cán bộ y tế luôn sẵn sàng để sơ cứu, cấp cứu nạn nhân và hướng dẫn, chỉ đạo công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ: có đủ thuốc, trang thiết bị, phương tiện và vật tư y tế phục vụ yêu cầu chuyên môn; hậu cần tại chỗ: dự trữ đủ xăng dầu cho xe, máy phát điện hoạt động khi không có điện, dự trữ lương thực, thực phẩm và các

phương tiện phục vụ sinh hoạt khác cho bệnh nhân khi có thiên tai, bão lũ xảy ra). Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương hiệu quả, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhà nước, của đơn vị và nhân dân.

- Trưởng BCH PCTT&TKCN phân công nhiệm vụ (bằng văn bản) cho các thành viên trong BCH. Ngoài các nhiệm vụ cụ thể, các thành viên được phân công phụ trách các bộ phận còn có nhiệm vụ:

+ Hướng dẫn các bộ phận xây dựng phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên cơ sở tuân thủ 4 nguyên tắc tại chỗ; có phương án, giải pháp để sẵn sàng ứng phó với các tình huống tại đơn vị: mất điện, kê cao, che chắn, chèn chống, bảo vệ các khu vực, máy móc, tài liệu, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ trong có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi bão, gió mạnh, mưa lớn, ngập lụt trên diện rộng,...

+ Kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị;

+ Chỉ đạo nắm chắc công việc, nhiệm vụ để sẵn sàng triển khai phương án khi có tình huống xảy ra, tổng hợp báo cáo kết quả xử lý cho Trưởng ban.

d) Các đơn vị trong ngành xây dựng phương án PCTT&TKCN của đơn vị:

- Phương án di chuyển, sơ tán của từng bộ phận trong đơn vị để bảo vệ cán bộ, nhân viên, người lao động, bệnh nhân và các cá nhân tại cơ sở y tế.

- Phương án kê cao, di chuyển, che chắn, chèn chống, bảo vệ các khu vực, tài sản, đặc biệt những thiết bị vật tư có giá trị lớn, công kênh khó di dời của từng bộ phận thuộc đơn vị.

- Phương án đảm bảo hoạt động khi có tình huống bão lụt, thiên tai, thảm họa (tùy thuộc nhiệm vụ của từng đơn vị).

- Phương án đảm bảo hậu cần (với các cơ sở điều trị đảm bảo thuốc điều trị tối thiểu 20 ngày, lương thực thực phẩm cho bệnh nhân tối thiểu 10 ngày) chuẩn bị phương tiện vận chuyển, cơ sở thuốc men, hoá chất, dụng cụ y tế cụ thể (tùy thuộc nhiệm vụ của từng đơn vị).

đ) Thành lập các đội xung kích ứng cứu tại chỗ:

Thủ trưởng đơn vị ra quyết định thành lập đội xung kích ứng cứu tại chỗ. Số lượng thành viên tùy thuộc vào qui mô và khối lượng công việc của từng đơn vị. Phân công nhiệm vụ cụ thể của đội, hỗ trợ các bộ phận di chuyển bảo vệ tài sản, bệnh nhân và ứng cứu khi có các tình huống đột xuất, theo lệnh BCH PCTT&TKCN của đơn vị.

e) Thành lập các đội cấp cứu điều trị cơ động:

- Bệnh viện hạng 1 (do Giám đốc bệnh viện ra quyết định): Mỗi đơn vị thành lập 02 đội bao gồm 04 bác sĩ, 04 nhân viên y tế khác (dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, y sĩ,...), lái xe, xe ô tô cứu thương, cơ sở thuốc, dụng cụ y tế.

- Mỗi bệnh viện khác, Trung tâm Y tế thành lập 01 đội (do Thủ trưởng ra quyết định), bao gồm: 02 bác sĩ, 03 nhân viên y tế khác (dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, y sĩ,...), lái xe, xe ô tô cứu thương, cơ sở thuốc, dụng cụ y tế.

- Mỗi Trạm Y tế xã, phường thành lập 01 tổ cấp cứu cơ động bao gồm 02 cán bộ (Trưởng trạm và 01 nhân viên).

g) Thành lập các đội cơ động xử lý môi trường, phòng chống dịch:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Thành lập 02 đội cơ động (do Giám đốc Trung tâm ra quyết định) mỗi đội gồm 05 thành viên: 01 bác sỹ, 03 nhân viên y tế khác, 01 lái xe; xe ô tô; cơ sở thuốc và hoá chất, vật tư y tế, phòng chống dịch và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Trung tâm Y tế quận, huyện: Thành lập 01 đội phòng chống dịch và xử lý môi trường, bao gồm 04 thành viên: 01 bác sỹ, 02 nhân viên y tế khác, 01 lái xe.

h) Phối hợp với các ban, ngành liên quan tại địa phương trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

2.1.2. Các hoạt động chính:

a) Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế:

- Hướng dẫn các đơn vị trong toàn ngành xây dựng chi tiết cụ thể Kế hoạch triển khai phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai tại đơn vị. Có kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các Ban chỉ đạo, các lực lượng trên địa bàn. Có kế hoạch sửa chữa, gia cố cơ sở, nhất là các trạm y tế chưa được nâng cấp, sửa chữa, trang thiết bị chuyên môn ... trước mùa mưa bão.

- Tổ chức kiểm tra đột xuất công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai tại các đơn vị, xây dựng phương án vận chuyển cấp cứu khi xảy ra thiên tai với tình huống số nạn nhân cần cấp cứu hàng loạt.

- Tham mưu tổ chức tập huấn công tác đảm bảo y tế trong phòng, chống thiên tai cho các đơn vị trong toàn ngành.

- Phối hợp với Cảnh sát môi trường và các đơn vị liên quan kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị có biện pháp đảm bảo an toàn hoá chất, sinh học, huấn luyện kỹ năng phòng ngừa khi có sự cố hoá chất, sinh học xảy ra.

b) Văn phòng Sở Y tế: Phối hợp với Cảnh sát phòng cháy chữa cháy kiểm tra, hỗ trợ, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy cho các đơn vị.

c) Phòng Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế:

- Kiểm kê lại số thuốc tồn kho, chuẩn bị cơ sở thuốc cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y để rà soát, điều chỉnh lại các chủng loại thuốc, xây dựng cơ sở thuốc hợp lý có giá trị sử dụng cao, đáp ứng với tình hình đặc điểm của địa phương khi xảy ra thiên tai.

- Tham mưu cho Lãnh đạo Sở Y tế về việc cung ứng đủ cơ sở thuốc đã dự kiến, cung cấp trước cho một số địa phương có nguy cơ cao.

d) Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế: Chuẩn bị kinh phí cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai hàng năm. Xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí và hướng dẫn chi để hỗ trợ các đơn vị, mua sắm vật tư cần thiết cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

đ) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Tổ chức tập huấn, chỉ đạo và giám sát xử lý môi trường, nước sinh hoạt trước, trong và sau thiên tai theo qui trình hướng dẫn của Bộ Y tế cho trung tâm y tế và trạm y tế trên địa bàn thành phố.
- Tổ chức Đội cơ động để chi viện khi có yêu cầu; cử cán bộ phụ trách đứng điểm để hỗ trợ các quận, huyện về kỹ thuật, phát hiện sớm những diễn biến về dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Chỉ đạo Trung tâm Y tế quận, huyện giám sát chặt chẽ các chỉ số dịch tễ phát hiện và dập tắt nhanh khi dịch xảy ra sau thiên tai.
- Chuẩn bị đủ thuốc, hóa chất xử lý môi trường, hoá chất diệt côn trùng và phương tiện để cấp cho các quận, huyện chủ động trong việc dập dịch và xử lý môi trường, đặc biệt hóa chất xử lý nước (Chloramin B) cung cấp đủ và hướng dẫn nhân dân cách sử dụng.
- Xây dựng phương án xử lý vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh khi thiên tai xảy ra.

e) Trung tâm Cấp cứu thành phố

- Tổ chức các lớp tập huấn cấp cứu nạn nhân, xử trí cấp cứu trong thiên tai.
- Chuẩn bị sẵn phương tiện, cơ sở thuốc, dụng cụ nhân lực cấp cứu sẵn sàng ứng cứu, hỗ trợ cho tuyến quận, huyện khi có lệnh điều động của Sở Y tế.
- Xây dựng kế hoạch cấp cứu, vận chuyển nạn nhân theo các tình huống xảy ra. Báo cáo, đề xuất Sở Y tế có phương án hỗ trợ trong trường hợp cần thiết.

g) Trung tâm Y tế quận, huyện

- Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo và phân công nhiệm vụ của Sở Y tế.
- Cử Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, có danh sách và địa chỉ liên lạc.
- Dựa vào tư liệu đã thu thập qua các năm, xác định rõ những vùng thường hay xảy ra lụt, bão nặng nề, dễ bị ách tắc giao thông, sụt lở đất như các xã miền núi, ven sông, ven biển để tham mưu cho chính quyền địa phương có phương án dự phòng di chuyển dân. Dự kiến tổ chức các điểm di chuyển để tổ chức các trạm cấp cứu, điều trị, bảo đảm đâu có dân là có y tế phục vụ.
- Tổ chức các đội cấp cứu lưu động tại đơn vị với đầy đủ cán bộ chuyên môn, thuốc, thiết bị y tế và phương tiện đi lại, tổ chức ứng trực, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng triển khai các kế hoạch di dân khi có lệnh.
- Lập kế hoạch xử lý môi trường, xử lý nước sinh hoạt trong và sau thiên tai. Giám sát chặt chẽ các chỉ số dịch tễ để phát hiện dịch sớm và dập tắt kịp thời. Chuẩn bị đầy đủ thuốc, hóa chất và cử cán bộ đứng điểm để hướng dẫn nhân dân xử lý, tẩy uế môi trường trong và sau thiên tai.
- Chỉ đạo Trạm y tế các xã, phường xây dựng Kế hoạch phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai đặc biệt ở những xã, phường có nguy cơ cao cần khảo sát để nắm được số lượng người già, trẻ em, phụ nữ có thai nhằm có phương án di dời khi

cần thiết; lập danh sách người già, bệnh nặng, neo đơn, phụ nữ có thai trước thiên tai để phối hợp với chính quyền địa phương, có phương án sơ tán phù hợp; vận động, đề nghị phụ nữ có thai có thể chuyển dạ trong thiên tai (quý 3 thai kỳ) đến Bệnh viện, Trung tâm Y tế để được chăm sóc trong trường hợp chuyển dạ trong thiên tai.

- Gửi danh sách những xã, phường xét thấy đi lại khó khăn khi lụt, bão và thường xảy ra ngập lụt để Sở Y tế xem xét và cấp trước cơ sở thuốc, hóa chất và các trang thiết bị cần thiết phòng chống lụt, bão. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Trạm Y tế xã, phường triển khai kế hoạch đã đề ra.

h) Các đơn vị trực thuộc khác

- Căn cứ vào kế hoạch của ngành và chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị để lên kế hoạch, thành lập các đội ứng cứu, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai; có kế hoạch sửa chữa, chằng chống nhà cửa, đảm bảo an toàn tài sản cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các khoa, phòng tự xây dựng kế hoạch bao gồm việc chuẩn bị thuốc, vật tư y tế, cán bộ kỹ thuật... để đáp ứng yêu cầu cấp cứu, thu dung điều trị.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, có danh sách và địa chỉ liên lạc.

- Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho người bệnh đang điều trị tại các cơ sở y tế; phương án tiếp nhận các nạn nhân trong trường hợp có thiên tai xảy ra. Phải đặt ra tình huống khi có số lượng lớn người bị nạn, dịch bệnh vào bệnh viện để có biện pháp xử lý kịp thời, tránh bị động lúng túng, ứ đọng bệnh nhân.

2.2. Trong thời gian xảy ra thiên tai

2.2.1. Chế độ trực và báo cáo trong thiên tai:

a) Khi có thông báo: Ban Chỉ huy, Đội Cấp cứu lưu động, các khoa/phòng... từ Sở Y tế đến các đơn vị phải tổ chức trực 24/24 giờ để điều hành và xử lý kịp thời những diễn biến xảy ra trong đơn vị và thực hiện nghiêm lệnh điều động của Sở Y tế (nếu có) để chi viện cho các đơn vị khác.

b) Sở Y tế sẽ gửi công văn chỉ đạo triển khai các công điện hỏa tốc về phòng, chống thiên tai qua hệ thống điều hành văn bản, địa chỉ email của các đơn vị. Các đơn vị chỉ đạo cán bộ đã được phân công theo dõi hệ thống, địa chỉ email thường xuyên để nắm bắt tình hình kịp thời.

2.2.2. Thực hiện Phương châm “4 tại chỗ”:

a) Chỉ huy tại chỗ:

- Lãnh đạo đơn vị, Trưởng Ban Chỉ huy phải bám vào phương án đã xây dựng để ra quyết định tại chỗ theo tình hình thực tế và dưới sự chỉ đạo của Sở Y tế.

- Sở Y tế theo dõi sát sao tình hình thiên tai, các vùng, cơ sở y tế.... trong diện gặp nguy hiểm cần cứu nạn hoặc di dời khẩn cấp.

- Chủ động phối kết hợp chặt chẽ với cấp trên, các lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tổ chức cứu hộ, cứu nạn.

- Chỉ đạo cung cấp lương thực, thuốc, chăn màn, quần áo cho người bệnh tại cơ sở y tế.

- BCH PCTT&TKCN của ngành có thẩm quyền phát lệnh điều động các đội cơ động của tất cả các đơn vị trong ngành, điều động các cơ sở thuốc men, hoá chất, dụng cụ y tế tại các đơn vị phục vụ công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi toàn thành phố theo chỉ đạo của BCH PCTT&TKCN thành phố và của Bộ Y tế. Đề nghị sự hỗ trợ ứng cứu của thành phố, Bộ Y tế khi cần thiết.

- BCH PCTT&TKCN và các đội cơ động cấp cứu điều trị, phòng chống dịch bệnh xử lý môi trường phải thường trực tại đơn vị sẵn sàng cơ động nhận nhiệm vụ.

- BCH PCTT&TKCN các bệnh viện và TTYT các quận, huyện trọng điểm thường xảy ra lũ lụt, phải xây dựng phương án cơ động và địa điểm tập kết phục vụ khi có tình huống xảy ra tại các trọng điểm trên.

- BCH PCTT&TKCN các bệnh viện và TTYT các quận, huyện điều động các đội cơ động của đơn vị theo chỉ đạo của BCH PCTT&TKCN của ngành và của BCH PCTT&TKCN quận, huyện, thành phố; đề nghị sự hỗ trợ ứng cứu của Sở Y tế và địa phương khi cần thiết.

b) Đối với yếu tố lực lượng tại chỗ:

- Các Đội cấp cứu lưu động sẵn sàng vận chuyển, cấp cứu bệnh nhân.
- Các lực lượng y tế thực hiện các phương án cụ thể nhằm đối phó với tình huống thiên tai.
- Cung cấp đủ lực lượng hỗ trợ, di dời và vận chuyển bệnh nhân đến nơi an toàn.
- Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp cần tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân.

c) Đối với yếu tố phương tiện, vật tư tại chỗ:

- Huy động trưng thu, trưng dụng các phương tiện, dụng cụ, vật tư đã lên danh sách từ trước. Đảm bảo có người biết cách sử dụng các phương tiện, dụng cụ, vật tư phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.
- Cung cấp các phương tiện cần thiết cho các lực lượng tại chỗ làm nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn kịp thời, hiệu quả.

d) Đối với yếu tố hậu cần tại chỗ:

- Phân bổ lương thực, thuốc và các vật dụng cần thiết cho bệnh nhân tại các cơ sở y tế và khu sơ tán.
- Tiếp tục theo dõi nắm tình hình các cơ sở y tế còn bám trụ tại địa bàn cũng như đang tạm cư tại các điểm sơ tán.

đ) Chế độ thường trực, trực ban và chế độ báo cáo:

- **Chế độ thường trực, trực ban:** Trong mùa mưa bão, lũ lụt, BCH PCTT&TKCN của tất cả các cấp từ Sở đến các đơn vị đều phải thực hiện chế độ thường trực, trực ban (kể cả ngày lễ và ngày nghỉ) khi có bão, lụt, thiên tai hoặc thảm họa theo yêu cầu của BCH PCTT&TKCN thành phố.

- Thường trực, trực ban ở Sở Y tế:

Sở chỉ huy của BCH PCTT&TKCN ngành Y tế đặt tại Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức trực ban theo thời gian quy định và phân công cán bộ cho từng ca trực, đảm bảo thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- + Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch PCLB&TKCN của các đơn vị trong ngành, đặc biệt là việc thực hiện theo phương châm “Bốn tại chỗ” để tham mưu cho BCH PCTT&TKCN ngành trong chỉ đạo, chỉ huy đối phó.

- + Nhận các chỉ thị, ý kiến chỉ đạo của cấp trên và truyền đạt các lệnh chỉ huy tới các đơn vị trong ngành.

- + Thực hiện nghiêm chế độ giao ca giữa các ca trực.

- + Quản lý cơ sở vật chất của phòng trực ban theo quy định.

- + Lập danh bạ điện thoại của các thành viên BCH PCTT&TKCN ngành và thông báo tới các đơn vị; đồng thời tổng hợp danh bạ điện thoại các thành viên BCH PCTT&TKCN của các đơn vị để phục vụ công tác chỉ đạo.

- Thường trực, trực ban ở BCH PCTT&TKCN các đơn vị:

Bộ phận thường trực do lãnh đạo BCH PCTT&TKCN của đơn vị phụ trách, có nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, nắm chắc tình hình triển khai mọi mặt của công tác PCTT&TKCN của đơn vị mình. Tham mưu cho BCH PCTT&TKCN đơn vị thực hiện các chỉ thị, lệnh của BCH PCTT&TKCN cấp trên, BCH PCTT&TKCN quận, huyện, thành phố. Báo cáo kịp thời về BCH PCTT&TKCN cấp trên và truyền lệnh của BCH PCTT&TKCN cấp trên và cấp mình xuống cấp dưới để triển khai thực hiện.

Bộ phận thường trực phải có bảng danh mục số điện thoại thường trực của đơn vị và số điện thoại của các thành viên BCH, các đội trưởng, đội phó của các đội cơ động, đội xung kích của đơn vị (gửi 01 bản về Thường trực BCH PCTT&TKCN ngành). Có bảng phân công cán bộ trực trong ngày, có sổ bàn giao ca trực quy định ghi rõ các nội dung, ngày giờ bàn giao, người giao nhận; nội dung sự việc trong dịp trực phải được ghi chính xác và báo cáo kịp thời với Thường trực BCH PCTT&TKCN của đơn vị để xử lý kịp thời.

- Chế độ báo cáo:

- + Trong suốt đợt thiên tai, bão lụt, BCH PCTT&TKCN các đơn vị phải thường xuyên báo cáo bằng điện thoại, mạng xã hội, gmail hoặc bằng văn bản về BCH PCTT&TKCN ngành.

- + BCH PCTT&TKCN các đơn vị phải báo cáo kết quả công tác PCTT&TKCN bằng văn bản về BCH PCTT&TKCN ngành và tuyên trên trước, trong và sau đợt thiên tai về công tác chuẩn bị, kết quả đối phó, tình hình thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả.

- + Nội dung báo cáo phải ngắn gọn, rõ ràng nhưng phản ánh đầy đủ kết quả công tác chuẩn bị về chủ trương, biện pháp triển khai các mặt công tác phòng chống, tình hình diễn biến lũ, bão, thiên tai, thảm họa, tình hình tổ chức thực hiện

đối phó với thiên tai, thảm họa, kết quả xử lý, các loại vật liệu, vật tư, phương tiện, nhân lực sử dụng, biện pháp khắc phục hậu quả.

+ Trong thời gian xảy ra thiên tai cần báo ngay cho Lãnh đạo Sở Y tế những tình huống xảy ra như:

- Dịch xảy ra tại địa phương, đơn vị.
- Tai nạn và chết người xảy ra tại địa phương, đơn vị.
- Tình hình bệnh tật xảy ra trong và sau thiên tai tại địa phương, đơn vị.
- Thuốc, hóa chất sử dụng.
- Xử lý vệ sinh môi trường...
- Xảy ra cháy, nổ và mất an ninh trong đơn vị.
- Hàng ngày cập nhật số liệu để báo cáo kịp thời về Sở Y tế.

+ Ngoài ra trong quá trình xảy ra thiên tai và sau thiên tai các đơn vị thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra theo biểu mẫu số 01, 05, 06,07,08 (phần y tế) được quy định tại Thông tư 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

2.3. Sau thiên tai

a) Các đơn vị, cơ sở y tế:

- Triển khai ngay các biện pháp khắc phục sau thiên tai. Tập trung khắc phục thiệt hại, phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường sau thiên tai, khẩn trương ổn định tổ chức, triển khai hoạt động chuyên môn, phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động y tế sau thiên tai: Khám, chữa bệnh, điều trị, dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân; triển khai các biện pháp giám sát, kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và xử lý môi trường; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh; thu gom, xử lý rác thải, vệ sinh các giếng khoan, giếng đào, nguồn nước tự chảy, bể chứa nước ngầm, hướng dẫn xử lý nguồn nước bị nhiễm bẩn, diệt lăng quăng, bọ gậy, vệ sinh cá nhân,...

- Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra theo biểu mẫu số 01, 05, 06,07,08 (phần y tế) được quy định tại Thông tư 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Đề xuất nhu cầu hỗ trợ hóa chất, thuốc và vật tư để khắc phục sau thiên tai.

b) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố:

- Tăng cường công tác chỉ đạo xử lý vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố, phòng ngừa các bệnh có thể phát sinh sau thiên tai như: đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tiêu chảy...

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch thau rửa và khử trùng nước giếng, nước sinh hoạt bằng Chloramin B và các hoá chất khử khuẩn thông thường khác theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại các cơ sở cấp nước theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế các quận, huyện tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng, đặc biệt tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai, duy trì thường trực Đội cơ động chống dịch sẵn sàng xử lý khi có ổ dịch xảy ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn cho nhân dân các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống, vệ sinh môi trường phòng, chống dịch bệnh đặc biệt bệnh tiêu chảy cấp, đau mắt đỏ, nước ăn chân; xử lý rác thải, rác xức vật chết.

- Có kế hoạch chủ động dự báo dịch bệnh, dự trữ đủ cơ sở thuốc, vật tư phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân trên địa bàn thành phố, không để xảy ra dịch bệnh sau thiên tai.

- Tổng hợp kết quả công tác: xử lý môi trường, giám sát dịch báo cáo về Sở Y tế hằng ngày.

c) Trung tâm Y tế các quận, huyện: Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, xử lý vệ sinh môi trường, giám sát, xử lý dịch bệnh. Phối hợp với Phòng Y tế quận, huyện tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở thuộc địa bàn quản lý.

d) Các đơn vị khám, chữa bệnh:

- Tăng cường công tác giám sát các ca bệnh; bảo đảm tốt việc tiếp nhận, cấp cứu, điều trị và cách ly bệnh nhân, sẵn sàng bố trí thêm các điểm điều trị trong trường hợp cần thiết.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, cơ sở thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu, các phương tiện cần thiết phục vụ công tác điều trị; sẵn sàng hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong hoạt động cấp cứu điều trị bệnh nhân theo sự điều động của Sở Y tế.

- Phối hợp với Công an thành phố trong việc giám định mẫu ADN khi có các nạn nhân không rõ danh tính hoặc chưa được gia đình nhận dạng.

VI. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THIÊN TAI THƯỜNG GẶP

1. Phương án ứng phó với một số tình huống thiên tai, thảm họa thường gặp (*đính kèm Phụ lục 3*)

2. Phương án cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân khi có thiên tai, thảm họa (*đính kèm Phụ lục 4*)

3. Phương án xử lý môi trường sau thiên tai, thảm họa (*đính kèm Phụ lục 5*)

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn kinh phí sự nghiệp của ngành y tế.

Trên đây là Phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai ngành y tế thành phố Đà Nẵng của Sở Y tế, đề nghị các phòng chuyên môn Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các bệnh viện tư nhân và Bộ, ngành trên địa bàn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCHPCTT và TKCN Bộ Y tế;
- UBND thành phố;
- BCH PCTT và TKCN thành phố;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các bệnh viện Bộ, ngành, tư nhân trên địa bàn;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Văn Trình

thucnt1-12/04/2023 15:30:44-thucnt1-thucnt1

**THÔNG TIN LIÊN LẠC PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI,
THẨM HỌA TÌM KIẾM CỨU NẠN VÀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ**
(đính kèm Phương án số /PA-SYT ngày /4/2023 của Sở Y tế)

Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại di động
BS Trần Thanh Thủy	PGĐ phụ trách Sở Y tế	0983011595
BS Trương Văn Trình	PGĐ Sở Y tế	0914146752
BS Võ Thu Tùng	PGĐ Sở Y tế	0914061293
BS Nguyễn Ngọc Thanh	TP Nghiệp vụ Y Sở Y tế	0913493288
BS Võ Xuân Phúc	Phó TP Nghiệp vụ Y Sở Y tế	0762722345
Ths Nguyễn Hữu Xuân Trường	Phó Chánh Văn phòng Sở Y tế	0905442330
BS Nguyễn Trí Thức	CV phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	0399016244
CN Lê Thụy Huệ	Văn thư Sở Y tế	0975173929
BS Lê Đức Nhân	GD Bệnh viện Đà Nẵng	0903578874
BS Phạm Trúc Lâm	PGĐ phụ trách Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	09143438699
BS Trần Công Thông	GD Trung tâm Cấp cứu	0913412791
BS Ngô Thị Phương Thảo	PGĐ Trung tâm Cấp cứu	0917660220
BS Kim Văn Hùng	GD BV Da liễu	0914064588
BS Trần Công Đức	PGĐ BV Da liễu	0983145844
BS Trần Đình Vinh	GD BV Phụ sản Nhi	0903523499
BS Võ Hữu Hội	PGĐ BV Phụ sản Nhi	0935203176
BS Lâm Tứ Trung	GD BV Tâm thần	0905123410
BS. Trần Nguyên Ngọc	PGĐ BV Tâm thần	0905187506
BS Phan Vĩnh Sinh	PGĐ BV Ung bướu	0948746575
BS Nguyễn Phạm Thanh Nhân	TP KHN BV Ung bướu	0906568871
BS Lê Thành Phúc	GD BV Phổi	0903578049
BS Phan Thị Thu Hoài	TP TCHC BV Phổi	0385393078
BS Nguyễn Quang Hải	GD BV Răng Hàm Mặt	0912494190
BS Nguyễn Thị Hạnh Nhơn	Phòng KHN BV Răng Hàm Mặt	0973444170
BS Nguyễn Thị Ngọc Ánh	PGĐ BV Mắt	0913430152
BS Nguyễn Văn Ánh	GD BV Y học cổ truyền	0905033333
Bs Nguyễn Duy Khánh	PGĐ BV Y học cổ truyền	0905673117
BS Nguyễn Văn Dũng	GD BV Phục hồi chức năng	0905644388
CN. Đặng Thế Sơn	Phó TP BV Phục hồi chức năng	0944440009
BS Trần Duy Hưng	PGĐ BV Nam Liên Chiểu	0905149276
BS Hoàng Phước	Phòng THHC BV Nam Liên Chiểu	0914018204
BS Huỳnh Bá Tân	CCT Chi cục Dân số - KHHGD	0913411234
Ths Võ Chí Trung	TP TCHC Chi cục Dân số - KHHGD	0989157874
BS Nguyễn Hữu Nghị	GD Trung tâm Giám định y khoa	0983357537
BS Nguyễn Hoàng Sơn	PTP Trung tâm Giám định y khoa	0905115779
DS Trần Thị Thu Lan	GD Trung tâm Kiểm nghiệm	0988780988
DS Nguyễn Văn Phúc	TP TC-HC-KH-TC Trung tâm Kiểm nghiệm	0905771739
BS Mai Xuân Ngọc	GD Trung tâm Pháp y	0945559955

BS Phan Quý Trinh	Phòng TC Trung tâm Pháp y	0935548065
BS Trần Thiện Hùng	GD TTYT Cẩm Lệ	0905223757
BS Đặng Đức Vân	TP KHNH TTYT Cẩm Lệ	0905114973
BS Nguyễn Trọng Phương	GD TTYT Hải Châu	0914067848
Bs Nguyễn Cảnh Việt	PGD TTYT Hải Châu	0913960068
BS Nguyễn Đại Vĩnh	GD TTYT Liên Chiểu	0983479975
Bs Bùi Long Dũng	PGD TTYT Liên Chiểu	0913415374
Bs Phạm Phú Diễm	PGD TTYT Liên Chiểu	0914077571
Bs Trần Việt Tiến	PGD TTYT Liên Chiểu	0932688024
BS Võ Quang Vinh	GD TTYT Hòa Vang	0905290382
Bs Lê Huy Vũ	TP KHNH TTYT Hòa Vang	0905337278
BS Nguyễn Tiến Hưng	PGD phụ trách TTYT Ngũ Hành Sơn	0905322600
BS Mai Hữu Phước	TP KH TTYT Ngũ Hành Sơn	0914180419
BS Phạm Hồng Nam	GD TTYT Sơn Trà	0903508262
BS Dương Quốc Khánh	TP KH-NV TTYT Sơn Trà	090 5170170
BS Võ Duy Trinh	GD TTYT Thanh Khê	0913489140
BS Trần Hưng Minh	PGD TTYT Thanh Khê	0913443234
BS Quách Hữu Trung	GD BV 199	0916306466
BS Võ Thị Hồng Hương	TP KH BV 199	0905178516
BS Võ Đức Truyền	PGD BV C	0913488520
BS Trần Thị Anh Thư	Phòng KH BV C	0905190085
BS Đỗ Văn Thành	GD BV Chính hình và PHCN	0905246877
BS Văn Ngọc Kỳ	PGD BV Chính hình và PHCN	0905022098
BS Lê Văn Thảo	PGD Y vụ BV Quân Y 17	0982330167
BS Trương Nguyễn Thoại Nhân	GD BV Hoàn Mỹ	0919298082
BS Trần Thị Hiền Lương	TP KH BV Hoàn Mỹ	0905076989
BS Phan Ngọc Hà	PGD BV Gia đình	0903510101
BS Bùi Dương Thái	TP TCKT BV Gia đình	0984265235
BS Nguyễn Tường Vân	GD BV Vinmec	0843143334
BS Đỗ Thị Chung	TP KH BV Vinmec	0385598404
BS Lê Duy Hội	TP HCNS BV Tâm Trí	0905112732
ThS Trần Thanh Tú	TP KHTH BV Tâm Trí	0905222579
BS Nguyễn Hải Quốc	PGD BV Bình Dân	0906548848
CN Nguyễn Trọng Thắng	TP TCKT BV Bình Dân	0905898699

Phụ lục 1:**KHẢ NĂNG VẬN CHUYỂN CẤP CỨU BỆNH NHÂN
KHI CÓ THIÊN TAI, THẢM HỌA***(Kèm theo Phương án số /PA-SYT ngày / /2023 của Sở Y tế TP Đà Nẵng)*

TT	ĐƠN VỊ	XE CẤP CỨU	NHÂN LỰC
	TỔNG SỐ	47	186
A	ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ	37	156
I	TUYẾN THÀNH PHỐ	29	132
1	BV Đà Nẵng	0	0
2	BV Phụ Sản-Nhi	3	9
3	BV Tâm thần	1	3
4	BV Phổi	1	3
5	BV Da liễu	1	3
6	BV Y học Cổ truyền	1	3
7	BV Phục hồi chức năng	1	3
8	BV Ung bướu	2	6
9	Trung tâm Cấp cứu	19	102
II	TUYẾN QUẬN, HUYỆN	8	24
1	Hải Châu	1	3
2	Thanh Khê	1	3
3	Sơn Trà	1	3
4	Ngũ Hành Sơn	1	3
5	Cẩm Lệ	1	3
6	Hoà Vang	1	3
7	Liên Chiểu	1	3
8	Nam Liên Chiểu	1	3
B	BỆNH VIỆN BỘ, NGÀNH	4	12
1	BV C Đà Nẵng (Bộ Y tế)	1	3
2	BV Quân Y 17 (Quân Khu V)	1	3
3	BV 199 (Bộ Công an)	1	3
4	BV Chỉnh hình _ PHCN (Bộ LĐ-TB-XH)	1	3
C	BỆNH VIỆN TƯ NHÂN	6	18
1	BV Hoàn Mỹ	1	3
2	BV Tâm Trí	1	3
3	BV Bình Dân	1	3
4	BV Gia đình	1	3
5	BV Vinmec	2	6

Phụ lục 2:**KHẢ NĂNG TIẾP NHẬN BỆNH NHÂN KHI CÓ THIÊN TAI, THẢM HỌA***(Kèm theo Phương án số /PA-SYT ngày / /2023 của Sở Y tế TP Đà Nẵng)*

TT	ĐƠN VỊ	GIUỜNG BỆNH	KHẢ NĂNG TIẾP NHẬN
	TỔNG SỐ	9.757	1.410
A	ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ	7.344	1.140
I	TUYẾN THÀNH PHỐ	4.900	470
1	BV Đà Nẵng	2.000	250
2	BV Phụ Sản-Nhi	1.250	60
3	BV Ung bướu	650	40
4	BV Tâm thần	200	20
5	BV Phổi	130	20
6	BV Da liễu	100	30
7	BV Y học Cổ truyền	270	20
8	BV Phục hồi chức năng	120	10
9	BV Mắt	180	20
II	TUYẾN QUẬN, HUYỆN	2.052	520
1	Hải Châu	411	76
2	Thanh Khê	200	60
3	Sơn Trà	269	61
4	Ngũ Hành Sơn	178	78
5	Cẩm Lệ	242	68
6	Hoà Vang	267	97
7	Liên Chiểu	305	60
8	Nam Liên Chiểu	180	20
III	TUYẾN XÃ, PHƯỜNG	392	150
B	BỆNH VIỆN BỘ, NGÀNH	1.650	170
1	BV C Đà Nẵng	750	100
2	BV Quân Y 17	250	30
3	BV 199	450	20
4	BV Chính hình-PHCN	200	20
C	BỆNH VIỆN TƯ NHÂN	763	100
1	BV Hoàn Mỹ	263	30
2	BV Tâm Trí	150	10
3	BV Bình Dân	100	10
4	BV Gia đình	250	50
5	BV Vinmec	74	10

Phụ lục 3
NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THIÊN TAI, THẢM HOA CỤ THỂ
(Kèm theo Phương án số /PA-SYT ngày / /2023 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng)

TT	TÌNH HUỐNG	TRƯỚC THIÊN TAI	TRONG THIÊN TAI, THẢM HOẠ						KHẮC PHỤC HẬU QUẢ, VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH SAU THIÊN TAI
			DỰ KIẾN SỐ NGƯỜI BỊ THƯƠNG, BỊ BỆNH			VẬN CHUYỂN, CẤP CỨU	TIẾP NHẬN ĐIỀU TRỊ	ĐẢM BẢO AN TOÀN CƠ SỞ, BỆNH NHÂN	
			Quận, huyện	Tổng số	BN nặng				
I	ĐỐI VỚI BẢO								
1	Bảo từ cấp 8 đến cấp 11	1. Phòng Kế hoạch Tài chính Sở Y tế: Chuẩn bị kinh phí và hướng dẫn chi đề hỗ trợ các đơn vị, mua sắm vật tư cần thiết cho công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai. 2. Phòng Nghiệp vụ Dược - Kiểm kê lại số thuốc phòng, chống thiên tai tồn kho, hướng dẫn đề các đơn vị quyết toán thuốc đã sử dụng. Chuẩn bị cơ sở thuốc cho công tác phòng chống thiên tai thời gian đến từ nguồn ngân sách của địa phương. - Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y để rà soát, điều chỉnh lại các chủng loại thuốc, xây dựng cơ sở thuốc hợp lý có giá trị sử dụng cao, đáp ứng với tình hình đặc điểm của địa phương. - Tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế về việc cung ứng đủ cơ sở thuốc đã dự kiến, đóng gói cơ sở thuốc cấp ứng trước cho một số vùng nguy cơ 3. Phòng Nghiệp vụ Y, Văn phòng Sở Y tế Hướng dẫn các đơn vị trong toàn ngành triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai của các đơn vị. Có kế hoạch		182	46			Triển khai các phương án bảo vệ cơ sở vật chất, thuốc, trang thiết bị y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh, chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm cho cán bộ y tế và bệnh nhân tại các bệnh viện. Cho bệnh nhân nhẹ ra viện để tránh thiên tai. Chuẩn bị khu vực an toàn cho bệnh nhân và cán bộ y tế phòng tránh thiên tai tại cơ sở y tế, có phương án di dời đến nơi an toàn nếu cần	1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật - Tăng cường công tác chỉ đạo xử lý vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố, phòng ngừa các bệnh có thể phát sinh sau thiên tai như: đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tiêu chảy... - Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch thau rửa và khử trùng nước giếng, nước sinh hoạt bằng Chloramin B và các hoá chất khử khuẩn thông thường khác theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại các cơ sở cấp nước theo quy định. - Phối hợp với Trung tâm Y tế các quận, huyện tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng, đặc biệt tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai, duy trì
			Hải Châu	32	8	TTCC: 02 xe TTYT Hải Châu: 01 xe	BVDN: 08 BN nặng TTYT Hải Châu: 24 BN trung bình, nhẹ		
			Thanh Khê	29	7	TTCC: 02 xe TTYT Thanh Khê: 01 xe	BVDN: 7 BN nặng TTYT Thanh Khê: 22 BN nhẹ		
			Sơn Trà	25	6	BV 199: 01 xe TTYT Sơn Trà: 01 xe	BV 199: 6 BN nặng, 05 BN trung bình, nhẹ TTYT Sơn Trà: 14 BN trung bình, nhẹ		
			Ngũ Hành Sơn	15	4	BV PSN: 01 xe TTYT Ngũ Hành Sơn: 01	BV PSN: 04 BN nặng, 05 BN trung bình, nhẹ TTYT Ngũ Hành Sơn: 6 BN trung bình, nhẹ		
			Liên Chiểu	31	8	TTCC: 02 xe TTYT Liên Chiểu: 01 BV Phôi: 01 BV Nam Liên Chiểu: 01	BV Đà Nẵng: 08 BN nặng TTYT Liên Chiểu: 9 BN trung bình, nhẹ BV Phôi: 7 BN trung bình, nhẹ BV Nam Liên Chiểu: 7 BN trung bình, nhẹ		
						TTCC: 01 xe	BV Đà Nẵng: 07 BN		
						Cẩm Lệ	28		

2	Bảo rất mạnh và siêu bão, có gió từ cấp 12 trở lên	phối hợp hoạt động giữa các Ban chỉ đạo, các lực lượng trên địa bàn. Có kế hoạch sửa chữa, gia cố cơ sở, nhất là các trạm y tế vùng sâu, vùng xa, trang thiết bị chuyên môn ... trước mùa mưa bão. Tổ chức kiểm tra đột xuất công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai tại các đơn vị, xây dựng phương án vận chuyển cấp cứu khi xảy ra thiên tai với tình huống số nạn nhân cần cấp cứu hàng loạt.					nặng	thiết	thường trực Đội cơ động chống dịch sẵn sàng xử lý khi có ổ dịch xảy ra. - Tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn cho nhân dân các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống, vệ sinh môi trường phòng, chống dịch bệnh đặc biệt bệnh tiêu chảy cấp, đau mắt đỏ, nước ăn chân; xử lý rác thải, rác xức vật chết. - Có kế hoạch chủ động dự báo dịch bệnh, dự trữ đủ cơ sở thuốc, vật tư phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân trên địa bàn thành phố, không để xảy ra dịch bệnh sau thiên tai. 2. Trung tâm Y tế các quận, huyện - Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, xử lý vệ sinh môi trường, giám sát, xử lý dịch bệnh. - Phối hợp với Phòng Y tế quận, huyện tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở thuộc địa bàn quản lý. 3. Các đơn vị khám chữa bệnh - Tăng cường công tác giám sát các ca bệnh; bảo đảm tốt việc tiếp nhận, cấp cứu, điều trị và cách ly bệnh nhân, sẵn sàng bố trí thêm các điểm điều trị trong trường hợp cần thiết.
			Hoà Vang	22	6	TTYT Cẩm Lệ: 01 xe	TTYT Cẩm Lệ: 21 BN trung bình, nhẹ		
						TTCC: 01 xe	BV Đà Nẵng: 06 BN nặng		
						TTYT Hoà Vang: 01 xe	TTYT Hoà Vang: 16 BN trung bình, nhẹ		
				363	90				
			Hải Châu	63	16	TTCC: 02 xe	BVĐN: 10 BN nặng, 10 BN trung bình, nhẹ		
						BV C Đà Nẵng: 01 xe	BV C Đà Nẵng: 06 BN nặng, 10 BN trung bình, nhẹ		
						TTYT Hải Châu: 01 xe	TTYT Hải Châu: 27 BN trung bình, nhẹ		
			Thanh Khê	59	15	TTCC: 02 xe	BVĐN: 10 BN nặng		
						BV Hoàn Mỹ: 01 xe	BV Hoàn Mỹ: 05 BN nặng, 10 BN trung bình, nhẹ		
						BV Bình Dân: 01 xe	BV Bình Dân: 05 BN trung bình, nhẹ		
						TTYT Hải Châu: 01 xe	TTYT Thanh Khê: 29 BN trung bình, nhẹ		
			Sơn Trà	50	12	BV 199: 01 xe	BV 199: 5 BN nặng, 10 BN trung bình, nhẹ		
						BV PSN: 01 xe	BV PSN: 07 BN nặng		
						TTYT Sơn Trà: 01 xe	TTYT Sơn Trà: 28 BN trung bình, nhẹ		
			Ngũ Hành Sơn	30	7	BV PSN: 01 xe	BV PSN: 7 BN nặng		
						BV PHCN: 01 xe	BV PHCN: 08 BN trung bình, nhẹ		
						TTYT Ngũ Hành Sơn: 01	TTYT Ngũ Hành Sơn: 15 BN nhẹ		
			Liên Chiểu	61	15	TTCC: 02 xe	BV Đà Nẵng: 15 BN nặng		

		+ Chuẩn bị sẵn phương tiện, cơ sở thuốc, dụng cụ nhân lực cấp cứu sẵn sàng ứng cứu, hỗ trợ cho tuyến quận, huyện khi có lệnh điều động của Sở Y tế. 6. Trung tâm Y tế quận, huyện + Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo và phân công nhiệm vụ của Sở Y tế. + Cùng cố Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, có danh sách và địa chỉ liên lạc. + Dựa vào tư liệu đã thu thập qua các năm, xác định rõ những vùng thường hay xảy ra lụt, bão nặng nề, dễ bị ách tắc giao thông, sụt lở đất như các xã miền núi, ven sông, ven biển để tham mưu cho chính quyền địa phương có phương án dự phòng di chuyển dân. Dự kiến tổ chức các điểm di chuyển để tổ chức các trạm cấp cứu, điều trị, bảo đảm đầu có dân là có y tế phục vụ. + Tổ chức các đội cấp cứu lưu động tại đơn vị với đầy đủ cán bộ chuyên môn, thuốc, thiết bị y tế và phương tiện đi lại, tổ chức ứng trực, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng triển khai các kế hoạch di dân khi có lệnh. + Lập kế hoạch xử lý môi trường, xử lý nước sinh hoạt trong và sau lụt, bão. Giám sát chặt chẽ các chỉ số dịch tễ để phát hiện dịch sớm và dập tắt kịp thời. Chuẩn bị đầy đủ thuốc, hóa chất và cử cán bộ đứng điểm để hướng dẫn nhân dân xử lý, tẩy uế môi trường trong và sau lụt, bão. + Chỉ đạo Trạm y tế các xã, phường xây dựng Kế hoạch phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai đặc biệt ở			TTYT Liên Chiểu: 15 BN trung bình, nhẹ BV Ung thư: 01 BV Da liễu: 01 xe BV Nam Liên Chiểu: 01 TTCC: 01 xe BV Tâm Trí: 01 xe TTYT Cẩm Lệ: 01 xe TTCC: 01 xe TTYT Hoà Vang: 01 xe	TTYT Liên Chiểu: 15 BN trung bình, nhẹ BV Ung thư: 10 BN trung bình, nhẹ BV Da liễu: 08 BN trung bình, nhẹ BV Nam Liên Chiểu: 08 BN trung bình, nhẹ BV Đà Nẵng: 14 BN nặng BV Tâm Trí: 15 BN trung bình, nhẹ TTYT Cẩm Lệ: 26 BN trung bình, nhẹ BV Đà Nẵng: 11 BN nặng TTYT Hoà Vang: 34 BN trung bình, nhẹ	
II	ĐỐI VỚI LŨ			76	25		
			Hoà Vang	18	6	TTCC: 02 xe TTYT Hoà Vang: 01 xe Ca nô, xuồng của Quân đội, Công an, ghe xuồng của nhân dân	BV Đà Nẵng: 06 BN nặng TTYT Hoà Vang: 12 BN trung bình, nhẹ
			Cẩm Lệ	22	7	TTCC: 01 xe TTYT Cẩm Lệ: 01 xe Ca nô, xuồng của Quân đội, Công an, ghe xuồng của nhân dân	BV Đà Nẵng: 07 BN nặng TTYT Cẩm Lệ: 15 BN trung bình, nhẹ
							- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, cơ sở thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu, các phương tiện cần thiết phục vụ công tác điều trị; sẵn sàng hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong hoạt động cấp cứu điều trị bệnh nhân theo sự điều động của Sở Y tế.

		những xã, phường có nguy cơ cao cần khảo sát để nắm được số lượng người già, trẻ em, phụ nữ có thai nhằm có phương án di dời khi cần thiết. Gửi danh sách những xã, phường xét thấy đi lại khó khăn khi lụt, bão và thường xảy ra ngập lụt để Sở Y tế xem xét và cấp trước cơ sở thuốc, hóa chất và các trang thiết bị cần thiết phòng chống lụt, bão. Thường xuyên kiểm tra, đón đóc Trạm Y tế xã, phường triển khai kế hoạch đã đề ra. 7. Các đơn vị trực thuộc + Căn cứ vào kế hoạch của ngành và chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị để lên kế hoạch, thành lập các đội ứng cứu, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai; có kế hoạch sửa chữa, chằng chống nhà cửa, đảm bảo an toàn tài sản cơ quan, đơn vị. + Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, có danh sách và địa chỉ liên lạc. + Chỉ đạo các khoa, phòng tự xây dựng kế hoạch bao gồm việc chuẩn bị thuốc, vật tư y tế, cán bộ kỹ thuật... để đáp ứng yêu cầu cấp cứu, thu dung điều trị. Phải đặt ra tình huống khi có số lượng lớn người bị nạn, dịch bệnh vào viện để có biện pháp xử lý kịp thời, tránh bị động lúng túng, ứ đọng bệnh nhân.	Ngũ Hành Sơn	12	4	TTCC: 01 xe	BV Đà Nẵng: 04 BN nặng
						TTYT Ngũ Hành Sơn: 01	TTYT Ngũ Hành Sơn: 08 BN trung bình, nhẹ
						Ca nô, xuồng của Quân đội, Công an, ghe xuồng của nhân dân	
			Liên Chiểu	24	8	TTCC: 01 xe	BV Đà Nẵng: 08 BN nặng
						TTYT Liên Chiểu: 01	TTYT Liên Chiểu: 16 BN trung bình, nhẹ
						Ca nô, xuồng của Quân đội, Công an, ghe xuồng của nhân dân	
				100	40		
III	LŨ QUÉT		Hoà Vang (Hòa Bắc, Hòa Liên, Hòa Ninh, Hòa Sơn, Hòa Nhơn và Hòa Phong)	100	40	TTCC: 07 xe	BV Đà Nẵng: 30 BN nặng
						TTYT Hoà Vang: 01 xe	TTYT Hoà Vang: 10 BN trung bình, nhẹ
						TTYT Cẩm Lệ: 01 xe	TTYT Cẩm Lệ: 15 BN trung bình, nhẹ
		TTYT Liên Chiểu: 01 xe				TTYT Liên Chiểu: 15 BN trung bình, nhẹ	
		BV Tâm Trí: 01 xe				BV Tâm Trí: 10 BN trung bình, nhẹ	
		BV Hoàn Mỹ: 01 xe				BV Hoàn Mỹ: 10 BN trung bình, nhẹ, 10 BN nặng	
		Ca nô, xuồng của Quân đội, Công an, ghe xuồng của nhân dân					
IV	VỖ HỒ CHỨA	Hòa Vang	70	30	TTCC: 07 xe	BV Đà Nẵng: 30 BN nặng	
					TTYT Hoà Vang: 01 xe	TTYT Hoà Vang: 10 BN trung bình, nhẹ	
					BV Tâm Trí: 01 xe	TTYT Cẩm Lệ: 05 BN trung bình, nhẹ	

				TTYT Liên Chiểu: 05 BN trung bình, nhẹ		
				BV Tâm Trí: 10 BN trung bình, nhẹ		
				BV Nam Liên Chiểu: 05 BN trung bình, nhẹ		
				BV Hoàn Mỹ: 05 BN trung bình, nhẹ		
				TTYT Cẩm Lệ: 01 xe	TTYT Cẩm Lệ: 10 BN trung bình, nhẹ	
				BV Hoàn Mỹ: 01 xe	BV Hoàn Mỹ: 05 BN nặng	
				TTYT Liên Chiểu: 01 xe	TTYT Liên Chiểu: 10 BN trung bình, nhẹ	
				BV Nam Liên Chiểu: 01 xe	BV Nam Liên Chiểu: 05 BN nặng	
				Ca nô, xuồng của Quân đội, Công an, ghe xuồng của nhân dân		
V	THẨM HỌA	Tùy theo mức độ thảm họa, Sở Y tế, các đơn vị nhanh chóng đánh giá, phân tích tình hình, lập tức triển khai các nội dung như trên theo nguyên tắc "4 tại chỗ"; các đơn vị sẵn sàng đề nghị các đơn vị khác hỗ trợ, ứng cứu; Trung tâm Cấp cứu lập tức triển khai lực lượng ứng phó; các bệnh viện hạng 1, bệnh viện bộ, ngành, tư nhân, chuyên khoa trên địa bàn thành phố sẵn sàng thu dung điều trị bệnh nặng; triển khai linh hoạt công tác ứng cứu, vận chuyển, thu dung điều trị giữa các đơn vị phù hợp với từng địa bàn quận, huyện, địa bàn thảm họa				

Phụ lục 4
Phương án cấp cứu, cứu nạn cho nhân dân vùng bị thiên tai, thảm họa
(Đính kèm Phương án số /PA-SYT ngày / /2023 của Sở Y tế)

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đáp ứng cấp cứu, cứu nạn kịp thời và xử lý một cách có hiệu quả cho nhân dân vùng bị thiên tai, thảm họa.
- Chủ động nguồn nhân lực và phối hợp các lực lượng y tế tại chỗ, các lực lượng liên quan đảm bảo phương châm “4 tại chỗ” trong cấp cứu và cứu nạn cho nhân dân vùng bị thiên tai, thảm họa.
- Hạn chế đến mức thấp nhất nạn nhân có diễn tiến nặng hoặc tử vong.

2. Yêu cầu

- Quản lý tốt năng lực các đội cấp cứu lưu động của các bệnh viện (kể cả y tế tư nhân), các lực lượng y tế địa phương (thôn bản, xã, phường), Hội chữ thập đỏ.
- Đảm bảo đáp ứng đủ nhân lực, trang thiết bị, dụng cụ y tế, xe cứu thương, dịch truyền, máu, thuốc phục vụ cấp cứu trong thiên tai, thảm họa.
- Phối hợp với các lực lượng chức năng (cứu hộ, công an, Trung tâm tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực II...) đảm bảo hỗ trợ trong công tác cấp cứu và cứu nạn cho nhân dân vùng bị thiên tai, thảm họa.

II. LỰC LƯỢNG VÀ PHƯƠNG TIỆN THAM GIA CỨU HỘ, CỨU NẠN

1. Lực lượng tham gia

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ngành y tế
- Trung tâm Cấp cứu thành phố Đà Nẵng.
- Các ekip bác sỹ (chấn thương cấp cứu, sản khoa...) của các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn.
- Các đội cơ động đã được thành lập của các đơn vị y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
- Các lực lượng y tế địa phương, Hội Chữ thập đỏ.
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (bộ phận cơ động được phân công và bộ phận truyền thông).

2. Phương tiện tham gia

- Xe cứu thương (đầy đủ trang thiết bị y tế, cơ số thuốc, y cụ): 03 - 05 xe
- Xe bọc thép (trong trường hợp bão, gió > cấp 10, lũ, lụt lớn): phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Quân khu V.

- Cano, ghe, phao cứu sinh: phối hợp với cơ quan cứu hộ.
- Lều.
- Dịch truyền, máu.
- Bộ đàm liên lạc.

III. CÔNG TÁC CẤP CỨU, CỨU NẠN CHO NGƯỜI DÂN TẠI VÙNG THIÊN TAI, THẢM HỌA

1. Trước khi thiên tai xảy ra: Có dự báo trước (bão, lụt..)

1.1. Bố trí nhân lực và phương tiện thường trực 24/24 tại các trạm cấp cứu, các khu tập trung dân trú ẩn tránh bão, lụt (UBND, trường học, Nhà văn hóa ...): các tổ cấp cứu của Trung tâm Cấp cứu, các đội cấp cứu lưu động.

1.2. Đối với các vùng có khả năng bị cô lập hoàn toàn

- Có phương án, giải pháp để sẵn sàng ứng phó với các tình huống: mất điện, bão, gió mạnh, mưa lớn, ngập lụt trên diện rộng,...

- Chủ động bố trí các tổ cấp cứu lưu động và xe cứu thương thường trực 24/24 đảm bảo cấp cứu tại chỗ khi thiên tai xảy ra: các tổ cấp cứu của Trung tâm Cấp cứu, các đội cấp cứu lưu động.

- Thông báo cho người dân các địa điểm có các tổ y tế thường trực gần nơi lưu trú.

- Thiết lập hệ thống khám, chữa bệnh lưu động đảm bảo đầy đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế, dịch truyền, máu và đội ngũ y tế (bác sĩ cấp cứu, bác sĩ chấn thương, bác sĩ sản khoa) thực hiện công tác cấp cứu, điều trị cho người dân trong thời gian bị cô lập hoàn toàn.

- Lập danh sách người già, bệnh nặng, neo đơn, phụ nữ có thai trước thiên tai để phối hợp với chính quyền địa phương, có phương án sơ tán phù hợp; vận động, đề nghị phụ nữ có thai có thể chuyển dạ trong thiên tai (quý 3 thai kỳ) đến Bệnh viện, Trung tâm Y tế để được chăm sóc trong trường hợp chuyển dạ trong thiên tai.

- Phối hợp tổ chức sơ tán các trẻ em, người lớn tuổi (mắc các bệnh mãn tính về tim mạch, hô hấp) đến các khu tập trung có các tổ y tế thường trực.

2. Khi thiên tai, thảm họa xảy ra

2.1. Tập trung mọi phương tiện nguồn lực sẵn sàng tham gia đáp ứng cấp cứu khi có yêu cầu của người dân: ưu tiên sử dụng nguồn lực tại chỗ, hạn chế di chuyển khi đang có thiên tai (nhất là gió giật mạnh > cấp 9), thảm họa.

2.2. Trong trường hợp khẩn cấp (bệnh nhân trong tình trạng nguy kịch cần phải được cấp cứu và điều trị tại bệnh viện)

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Quân khu V huy động xe bọc thép (trong trường hợp bão gió > cấp 10, lụt lớn) chở ekip cấp cứu đến tận nhà người dân cấp cứu.

- Hoặc trong trường hợp lũ lụt lớn: phối hợp với cứu hộ thành phố sử dụng cano, ghe, phao cứu sinh làm phương tiện tham gia cấp cứu.

2.3. Đối với các vùng bị cô lập hoàn toàn

- Chủ yếu từ nguồn lực tại chỗ (đã chủ động bố trí trước khi thiên tai xảy ra) để cấp cứu cho người dân.

- Trong trường hợp khẩn cấp (bệnh nhân trong tình trạng nguy kịch cần phải được cấp cứu và điều trị tại bệnh viện) sẽ phối hợp với các đơn vị quân sự để điều động xe bọc thép, cano hoặc máy bay trực thăng đưa đến các cơ sở y tế theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ngành y tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Cấp cứu

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác cấp cứu, vận chuyển nạn nhân.

- Thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

2. Các đơn vị khám, chữa bệnh

- Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực và nguồn lực để tiếp nhận nạn nhân.

- Cử các ekip bác sỹ chuyên khoa (đặc biệt cấp cứu, chấn thương, sản khoa) và các đội cấp cứu, điều trị lưu động tham gia khi có lệnh điều động của Sở Y tế.

- Trung tâm Y tế quận, huyện phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động chuyển các đối tượng có nguy cơ cao (phụ nữ mang thai, người già, trẻ em...) đến các địa điểm sơ tán và thông báo cho người dân các địa điểm có các tổ y tế thường trực gần nơi lưu trú.

Phụ lục 5

Kế hoạch xử lý môi trường phòng chống dịch bệnh sau thiên tai, thảm họa (Đính kèm Phương án số /PA-SYT ngày / /2023 của Sở Y tế)

I. MỤC TIÊU

Xử lý môi trường ngăn chặn không để một số dịch bệnh bùng phát trong và sau khi thiên tai, thảm họa xảy ra trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Trước thiên tai, thảm họa

- Tổ chức các lớp tập huấn về xử lý nước và xử lý môi trường trong trường hợp có thiên tai, thảm họa xảy ra cho các đơn vị
- Tổ chức tuyên truyền hướng dẫn cho người dân biết sử dụng các loại thiết bị, hóa chất lọc nước, khử trùng nước; dự trữ, bảo vệ nguồn nước... thông qua các hình thức như: tờ rơi, áp phích, kênh truyền thông...
- Hướng dẫn người dân phòng chống một số bệnh sau thiên tai, thảm họa như: bệnh đường tiêu hóa, bệnh da liễu và các bệnh về mắt do nhiễm khuẩn...
- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh đường tiêu hóa.
- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, hóa chất... Sẵn sàng cung ứng kịp thời cho các địa phương, đảm bảo đầy đủ nhu cầu xử lý nguồn nước và vệ sinh môi trường ở những nơi bị ảnh hưởng.

2. Sau thiên tai, thảm họa

- Cử cán bộ đứng điểm hằng ngày trực tiếp đến tại các địa phương, có nhiệm vụ:
 - + Phối hợp với địa phương theo dõi, nắm bắt cụ thể tình hình thiệt hại, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh đến tận hộ gia đình trên từng xã, phường để tổng hợp, báo cáo và đề xuất biện pháp xử lý kịp thời.
 - + Hướng dẫn cán bộ y tế trên địa bàn thực hiện việc xử lý nguồn nước bị ô nhiễm, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sau lũ lụt theo đúng quy trình.
 - Hướng dẫn các đơn vị y tế cơ sở và người dân xử lý xác súc vật chết, xử lý các giếng khoan, giếng đào, bể nước bị ngập lụt theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
 - Tiến hành công tác vệ sinh môi trường và xử lý hoá chất để sát trùng, tẩy uế môi trường cho tất cả các khu dân cư, điểm tập trung dân cư tránh lũ lụt, trường học, chợ, giếng nước sinh hoạt của nhân dân... và các cơ quan trên địa bàn thành phố bị ô nhiễm.
 - Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý An toàn thực phẩm, các cơ quan thông tấn báo chí, các ban, ngành, hội đoàn thể trên địa bàn tiếp tục tuyên truyền, huy động người dân tham gia hưởng ứng nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm... không để xảy ra dịch bệnh sau thiên tai.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát vệ sinh chất lượng nước cấp cho ăn uống sinh hoạt từ các nhà máy nước, trạm cấp nước tập trung đảm bảo nồng độ clo dư theo quy định.

- Báo cáo tình hình thiệt hại, tình hình dịch bệnh, các biện pháp đã triển khai, nhu cầu về nhân lực, vật tư, hóa chất, thuốc men, tiến độ thực hiện từng ngày của từng địa phương về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để tổng hợp báo cáo về Sở Y tế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn cho Trung tâm Y tế các quận, huyện và các đội cơ động triển khai thực hiện công tác xử lý môi trường sau thiên tai, thảm họa.

2. Các đơn vị khám, chữa bệnh

- Triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm quản lý chất thải y tế tại các đơn vị khi có thiên tai, thảm họa xảy ra.

- Đối với Trung tâm Y tế quận, huyện triển khai công tác xử lý môi trường trên địa bàn đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh do thiên tai, thảm họa xảy ra.